

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 30/2021/HS - ST

Ngày: 16/4/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Thanh Miện; ông Bùi Thế Hanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 31/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 05/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức C**; Tên gọi khác: Không;

Giới tính: Nam ; Sinh năm 1984;

Nơi cư trú: thôn Danh Thượng 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do ; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12;

Con ông: Nguyễn Văn Tách, sinh năm 1957;

Con bà: Nguyễn Thị Sơn, sinh năm 1955;

Vợ: Vi Thị Thảo, sinh năm 1987 (đã ly hôn);

Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2011;

Tiền án: Bản án hình sự số 60/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt Nguyễn Đức C 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2020, chấp hành xong án phí ngày 17/01/2020).

Bản án hình sự số 87/2017/HSST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Đức C 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2018, chấp hành xong án phí ngày 16/4/2018).

Nhân thân: Ngày 14/02/2019 Nguyễn Đức C bị Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bị cáo nộp phạt ngày 09/4/2019).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang(có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Thông, sinh năm 1979(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thanh Phác, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Trọng, sinh năm 1962(vắng mặt)

Thôn Danh Thượng 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 10 phút ngày 28/01/2021, tại thôn Danh Thượng 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; tổ công tác của Công an huyện Hiệp Hòa phát hiện Nguyễn Đức C, sinh năm 1984 trú tại thôn Danh Thượng 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sym Star màu xanh đen, biển kiểm soát 20L6-2135, phía sau có gắn một thùng xe, trên thùng xe có nhiều bộ giàn giáo bằng kim loại. Nghi vấn C là đối tượng trộm cắp tài sản nên tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa đã yêu cầu dừng lại, tiến hành kiểm tra hành chính và thu giữ của C: 01 chiếc xe mô tô phía sau xe có gắn một thùng xe nêu trên; 12 chân giáo tiếp bằng kim loại; 26 thanh giằng bằng kim loại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71, số IMEI 1: 358468125955697, số IMEI 2: 358468125955705 và số tiền 510.000 đồng (năm trăm mười nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, C khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 27/01/2021, một mình C đi bộ sang nhà bà Nguyễn Thị Trọng, sinh năm 1962 ở cùng thôn hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sym Star màu xanh đen, biển kiểm soát 20L6-2135 có lắp một thùng xe ở phía sau để đi chở đồ, bà Trọng đồng ý. Sau đó, C một mình điều khiển xe mô tô vừa mượn được đi ra đường Quốc lộ 37 rồi đi lên khu vực xã Thanh Vân và xã Đồng Tân, huyện Hiệp Hòa với mục đích lợi dụng sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực nghĩa trang liệt sỹ đang xây dựng thuộc thôn Đồng Diêm, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, quan sát không có người trông coi nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C điều khiển xe mô tô đi vào bên trong nghĩa trang rồi đỗ xe ở trước đài tưởng niệm, phát hiện thấy có nhiều bộ giàn giáo bằng kim loại để cạnh hai bia mộ đang xây dựng. C xuống xe tháo rời các chân giáo và thanh giằng của các bộ giàn giáo rồi xếp lên thùng phía sau xe mô tô (tổng cộng 12 chân giáo và 26 thanh giằng, tương đương với 06 bộ giàn giáo và 02 thanh giằng). Sau đó, C điều khiển xe mô tô cùng tài sản vừa trộm cắp được đi về nhà để cất giấu. Khi về đến khu vực đường bê tông thuộc địa phận thôn Danh Thượng 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp

Hòa thì bị tổ Công tác Công an huyện Hiệp Hòa phát hiện và lập biên bản kiểm tra hành chính. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 28/01/2021, anh Nguyễn Văn Thông, sinh năm 1979 trú tại thôn Thanh Phác, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa (là thợ xây dựng công trình nghĩa trang liệt sỹ xã Thanh Vân) đến để kiểm tra thì phát hiện bị kẻ gian trộm cắp 06 bộ giàn giáo và 02 thanh giằng để tại công trình. Anh Thông đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa về sự việc trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiến hành tạm giữ đối với C và ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức C. Kết quả thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu cam; BKS 90H4-7790, trong cốp xe mô tô có 01 đăng ký mô tô xe máy mang tên Trường Văn Hùng ở thôn Phú Viên, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam và 01 giấy bán xe.

Ngày 29/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Yêu cầu định giá tài sản số 16/YC định giá đối với các tài sản mà C đã trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 02/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận: 06 bộ giàn giáo tiếp trị giá 1.800.000 đồng; 02 thanh giằng có tổng trọng lượng 03kg trị giá 22.500 đồng; tổng trị giá các tài sản là 1.822.500 đồng (Một triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Cáo trạng số 35/CT-VKS-HH ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C nhận tội và đồng ý với bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo từ 09(chín) tháng đến 12(mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự: không

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bà Nguyễn Thị Trọng 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Sym Star màu xanh đen BKS 20L6 – 2135; 01(một) thùng xe(gọi là xe lôi); 01(một) đăng ký xe mang tên Hoàng Thu Hà, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ 3, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Trả lại bị cáo C 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu cam, biển kiểm soát 90H4 – 7790; 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy mang tên Trương Văn Hùng trú tại: Thôn Phú Yên, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; 01 giấy bán xe viết tay ghi ngày 20/01/2021; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A71, Imei 1358468125955697; Imei 2: 358468125955705; số tiền 510.000 đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo C nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh Nguyễn Đức C là đối tượng trước đó đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 27/01/2021, tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ đang xây dựng thuộc thôn Đồng Diễm, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa; C đã có hành vi trộm cắp 06 bộ giàn giáo và 02 thanh giằng giàn giáo của anh Nguyễn Văn Thông, sinh năm 1979 trú tại thôn Thanh Phác, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa (là thợ xây dựng công trình nghĩa trang liệt sỹ xã Thanh Vân). Trị giá tài sản trộm cắp là 1.822.500 đồng (Một triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và

người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết quả định giá và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lòng tham, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả sức lao động của người khác nên bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Bị cáo có tiền án, đã bị đi cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội; thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[6] Đối với bà Nguyễn Thị Trọng: Khi cho C mượn chiếc xe mô tô phía sau có gắn thùng nhãn hiệu Sym Star màu xanh đen, biển kiểm soát 20L6-2135 thì C nói mượn xe để đi có việc. Bà Trọng không biết C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Thông đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Sym Star màu xanh đen BKS 20L6 – 2135; 01(một) thùng xe(gọi là xe lôi); 01(một) đăng ký xe mang tên Hoàng Thu Hà, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ 3, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là tài sản của bà Nguyễn Thị Trọng cần trả lại cho bà.

Đối với Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu cam biển kiểm soát 90H4 -7790 là xe của C mua lại của anh Đoàn Mạnh Hùng, sinh năm 1995

trú tại cụm 7, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội (đăng ký xe mang tên Trương Văn Hùng, sinh năm 1978 trú tại thôn Phú Viên, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam); 01 đăng ký xe mang tên Trương Văn Hùng; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 và số tiền 510.000 đồng thu giữ của C không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Nguyễn Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Đức C 10(mười) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 28/01/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bà Nguyễn Thị Trọng 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Sym Star màu xanh đen BKS 20L6 – 2135; 01(một) thùng xe(gọi là xe lô); 01(một) đăng ký xe mang tên Hoàng Thu Hà, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ 3, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Trả lại bị cáo Nguyễn Đức C 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu cam, biển kiểm soát 90H4 – 7790; 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy mang tên Trương Văn Hùng trú tại: Thôn Phú Yên, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; 01(một) giấy bán xe viết tay ghi ngày 20/01/2021; 01(một) điện thoại Samsung Galaxy A71, Imei 1358468125955697; Imei 2: 358468125955705; số tiền 510.000đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Oanh